

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG LA
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 49/2023/HS-ST
Ngày 23-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thúy.

Ông Tòng Văn Máy.

- Thư ký phiên toà: Ông Quàng Công Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La tham gia phiên toà: Ông Hà Văn Thiều - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 03 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

QVO, sinh ngày 07/8/1994, tại IO, Mường La, Sơn La; Nơi ĐKKHKT: Bản NH, xã MC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông QVY, sinh năm 1966 và con bà LTI, sinh năm 1966; chung sống như vợ chồng với CTT, sinh năm 1997, có 01 con sinh năm 2014; Tiền án: Không; tiền sự, nhân thân: Tại Quyết định số 08/2020/QĐ-TA ngày 20/11/2020, về Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Thời gian: 22 (hai mươi hai) tháng; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2022; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

CVT, sinh ngày 14/4/1997, tại IO, Mường La, Sơn La; Nơi ĐKKHKT: Tiểu khu Phiêng Tìn, thị trấn IO, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông CVH, sinh năm 1964 và con bà CTH, sinh năm 1964; chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự, nhân thân: Tại Quyết định số 16/2020/QĐ-TA ngày 15/6/2020, về Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn

La. Thời gian: 24 (hai mươi bốn) tháng; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2022; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo CVT*: Ông Đặng Văn Quảng. Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: QTY, sinh năm 1993, địa chỉ: Bản NH, xã MC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Có đề nghị xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **QVO và CVT** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 15 giờ 35 phút ngày 24/11/2022, tại: tiểu khu 5, thị trấn IO, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, Công an phát hiện và bắt quả tang QVO, sinh ngày 07/8/1994 ở bản NH, xã MC, huyện Mường La và CVT, sinh ngày 14/4/1997, ở tiểu khu Phiêng Tìn, thị trấn IO, huyện Mường La, tỉnh Sơn La đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ:

QVO tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc giao nộp 01 gói nilon bên ngoài được gói bằng nilon màu xanh bên trong có chứa 06 viên nén màu hồng, có ký hiệu WY, QVO và CVT khai là Methamphetamine để sử dụng;

01 chiếc xe moto nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 26L1-128.84, màu trắng, xe cũ qua sử dụng, thu giữ của QVO;

01 chiếc điện thoại Iphone, màu vàng đã cũ, không kiểm tra tình trạng máy bên trong, thu giữ của QVO;

01 chiếc điện thoại OPPO, màu vàng đồng đã cũ, không kiểm tra tình trạng máy bên trong, thu giữ của CVT;

Ngày 24/11/2022 cơ quan Công an đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định, kết quả:

Vật chứng thu giữ do QVO và CVT tự giác giao nộp:

01 gói nilon bên ngoài được gói bằng nilon màu xanh bên trong có chứa 06 viên nén màu hồng, có ký hiệu WY có khối lượng 0,57 gam, lấy 0,28 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu OT1;

Cơ quan Công an huyện Mường La ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1782/KL-KTHS ngày 28/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

Mẫu ký hiệu OT1 là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng giám định là 0,28 gam, khối lượng ma túy thu giữ là 0,57 gam Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo QVO và CVT, người bào chữa không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Quá trình điều tra QVO và CVT khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 24/11/2022 QVO ở bản NH, xã MC, huyện Mường La, tỉnh Sơn La gọi điện rủ CVT ở Tiểu khu Phiêng Tin, thị trấn IO, huyện Mường La, tỉnh Sơn La xem có biết chỗ nào bán ma túy đi mua ma túy về sử dụng, CVT nhất trí, QVO lấy xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 26L1-128.84 chở CVT đi đến khu vực bản Nong Pi, xã Pi Toong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Hai người vào nhà của Vì Văn Chuẩn (Loan Chuẩn) và hỏi mua ma túy, QVO đưa cho Loan Chuẩn 600.000, đồng, CVT nói 100.000, đồng mua Heroine, còn lại mua hồng phiến. Loan Chuẩn lấy xe máy đi lấy ma túy khoảng 20 phút sau quay lại với hai gói ma túy, để trên bàn uống nước ngoài nhà. CVT lấy hai gói ma túy và đi cùng QVO đến khu vực rừng cao su gần nhà máy thủy điện Sơn La. Hai người sử dụng hết gói Heroine và 02 viên hồng phiến, còn lại 06 viên hồng phiến QVO cất vào túi quần và cùng CVT đi về đến khu vực đường tiểu khu 5, thị trấn IO, huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Hồi 15 giờ 35 phút ngày 24/11/2022 thì bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Về nguồn gốc ma túy QVO và CVT khai mua của Vì Văn Chuẩn (Loan Chuẩn), sinh năm 1977, ở bản Nong Pi, xã Pi Toong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Qua điều tra về người bán ma túy hiện không có mặt tại địa phương, Cơ quan Công an tách ra để xử lý sau.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo QVO và CVT đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bản cáo trạng số: 26/CT-VKS-ML ngày 02 tháng 03 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố bị cáo QVO và CVT về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố QVO và CVT phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt QVO từ 26 đến 30 tháng tù;

Xử phạt CVT từ 24 đến 28 tháng tù.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với các bị cáo do không có tài sản.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 vỏ phong bì niêm phong đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu xanh; 0,29 gam Methamphetamine (đều được niêm phong).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

01 chiếc điện thoại OPPO, màu vàng đồng đã cũ, không kiểm tra tình trạng máy bên trong, thu giữ của CVT;

Trả lại cho chị QTY chiếc điện thoại Iphone, màu vàng đã cũ, do chị cho QVO mượn sử dụng, không biết việc liên lạc mua ma túy.

Chấp nhận cơ quan Công an đã trả lại cho chị QTY 01 chiếc xe moto nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 26L1-128.84, màu trắng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo QVO và CVT phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Các bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Những người bào chữa cho bị cáo phát biểu ý kiến bào chữa đưa ra các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị cáo QVO và CVT thừa nhận: Hồi 15 giờ 35 phút ngày 24/11/2022, tại đường tiểu khu 5, thị trấn IO, huyện Mường La, tỉnh Sơn La đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 01 gói Methamphetamine có khối lượng 0,57 gam, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được

chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Thông báo kết quả giám định.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: QVO và CVT đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không có tài sản nên không phạt Bồi sung - Phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục các bị cáo.

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân không tốt là đối tượng liên quan đến hoạt động ma túy. Bị cáo đều có tiền sự là bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Điều thật thà khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3]. Xét về vai trò đồng phạm: Bị cáo QVO với vai trò chủ mưu, đã chủ động rủ rê bị cáo CVT tham gia mua, cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Căn cứ Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự để xem xét lên mức hình phạt cho các bị cáo.

[4]. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 vỏ phong bì niêm phong đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu xanh; 0,29 gam Methamphetamine (đều được niêm phong).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại OPPO, màu vàng đồng đã cũ, không kiểm tra tình trạng máy bên trong, thu giữ của CVT do bị cáo dùng liên lạc mua bán ma túy.

Chị QTY có đơn xin lại chiếc điện thoại Iphone, màu vàng đã cũ, do chị cho QVO mượn sử dụng, không biết việc liên lạc mua ma túy. Cần chấp nhận trả lại cho chị chiếc điện thoại.

Chấp nhận cơ quan Công an đã trả lại cho chị QTY 01 chiếc xe moto nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 26L1-128.84, màu trắng, xe cũ qua sử dụng. Được xác định là tài sản của chị QTY do em trai QVO lấy đi mua ma túy, nhưng chị QTY không biết.

Về nguồn gốc ma túy QVO và CVT khai mua của Vì Văn Chuẩn (Loan Chuẩn), sinh năm 1977, ở bản Nong Pi, xã Pi Toong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Qua điều tra về người bán ma túy hiện không có mặt tại địa phương, Cơ quan Công an tách ra để xử lý sau, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy.

Do bị cáo không có đơn và tài liệu miễn án phí, do đó phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố QVO và CVT phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo QVO 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 24/11/2022.

Xử phạt bị cáo CVT 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 24/11/2022.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 vỏ phong bì niêm phong đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu xanh; 0,29 gam Methamphetamine (được niêm phong theo biên bản mở niêm phong cân tịnh vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 24/11/2022).

Tịch thu sung nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại OPPO, màu vàng đồng đã cũ, không kiểm tra tình trạng máy bên trong, thu giữ của CVT;

Trả lại cho chị QTY 01 chiếc điện thoại Iphone, màu vàng đã cũ, không kiểm tra tình trạng máy bên trong, thu giữ của QVO.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/3/2023 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Chấp nhận cơ quan Công an đã trả lại cho chị QTY 01 chiếc xe moto nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 26L1-128.84, màu trắng, xe cũ qua sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo QVO và CVT phải chịu mỗi người 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 23/3/2023.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ QTY được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mường La (2);
- Công an huyện Mường La;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện Mường La;
- Bị cáo (2);
- Người bào chữa (1);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Minh Tuấn